

Bản án số: 62/2019/HSST

Ngày 26/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giới.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung.

2. Ông Bùi Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Tô Thị Lan Phương. - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh:
Ông Phạm Công Hoàng. - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 22/7/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 12/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Huy L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. - Sinh ngày: 05/12/1988, tại thị xã Đ, tỉnh Q; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/cư trú hiện nay: thôn Đ, xã B, thị xã Đ, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Vũ Huy Q; sinh năm 1962; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L; sinh năm: 1969; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là thứ nhất; Họ và tên vợ: Đỗ Thị Xuân T; sinh năm 1989; Con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 15 tháng 12 năm 2010, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, 20 ngày về tội: “*Chống người thi hành công vụ*”. Đã chấp hành xong phần án phí.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/4/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

- Người chứng kiến :

1. Anh Phạm Hồng S, sinh năm 1971, địa chỉ : Khu 8, thị trấn P, huyện K, tỉnh H ; Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị P, sinh năm 1990, địa chỉ : Tổ dân phố H, xã T, huyện Y, tỉnh B; Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Trung G, sinh năm 1986, địa chỉ : Tổ 6, khu C, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 28/4/2019, Công thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Mạo Khê, tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 212, thuộc tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ do anh Hoàng Trung G, sinh năm 1986, trú tại tổ 6, khu C, phường M, thị xã Đ thuê của bà Nguyễn Thị L ở khu phố 1, phường M, thị xã Đ thấy tại tầng 01 (một) gồm có: anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1993, trú tại xã C, huyện C, tỉnh T, Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, trú tại khu V, phường M, thị xã Đ, Lê Thị Hồng T, sinh năm 1987, trú tại xã A, huyện U, tỉnh K và Vũ Huy L đang ngồi chơi, riêng Hoàng Trung G đang ngồi chơi Game.

Tiếp tục kiểm tra trên gác xép tầng 02 thấy có anh Phạm Hồng S, sinh năm 1971, trú tại khu 8, thị trấn P, huyện K, tỉnh H, đang ngồi chơi còn chị Trần Thị P, sinh năm 1990, trú tại thị trấn T, huyện Y, tỉnh B đang ngủ, phát hiện trên mặt chiếu có 02 (hai) túi nilon trong đó có 01 (một) túi kích thước (07 x 4) cm và một túi kích thước (2,5 x 2,5) cm, trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp đậy lỗ cắm ống hút, 01 (một) công thủy tinh; 01 (một) bình ga mini; 01 (một) bộ đồ khò, 01 (một) bật lửa; kiểm tra tủ quần áo ở gác xép thấy tại ngăn kéo phía dưới bên trái tủ có 01 (một) túi đeo giả da màu đen, mở túi thấy bên trong có 01 (một) túi nilon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (06 x 10) cm. Ngoài ra trong quá trình kiểm tra số nhà 212 cơ quan điều tra còn tạm giữ 05 xe mô tô mang biển kiểm soát gồm: 14B1 – 185.10; 14T6 – 1200; 14H1 – 4436; 34N2 – 6650 và 88G- 363.49.

Tại bản kết luận giám định số 347 ngày 02/5/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 03 (ba) túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,155 gam (một phẩy một năm năm gam). (Bút lục số 31, 41 và 43).

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra Vũ Huy L khai nhận: Là người nghiện ma túy, trước khi bị bắt khoảng 7 (bảy) ngày, L sang thành phố C, tỉnh H gặp và mua của một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch và địa chỉ) 01 (một) gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), rồi mang về nhà cất giấu để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 28/4/2019, L cất giấu túi nilon chứa chất ma túy mua từ hôm trước và 02 (hai) vỏ túi nilon vào túi giả da màu đen từ nhà đi đến số nhà 212. Tại đây, L lên gác xép tầng 2 để ngủ, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L ngủ dậy và lấy bộ đồ sử dụng ma túy đã ở ngăn kéo tủ quần áo trong phòng ra đặt lên mặt chiếu, sau đó L lấy gói ma túy và 02 (hai) vỏ túi nilon trực tiếp chia một phần ma túy vào 02 (hai) túi nilon và để ở trên chiếu, phần ma túy còn lại trong túi nilon L lại cất giấu vào túi giả da để vào ngăn kéo bên trái tủ quần áo trong phòng, rồi L lấy một phần ma túy trong 02

(hai) gói ra cho vào công sử dụng một mình. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi anh Phạm Hồng S đến chơi và có nhờ L đi mua thẻ nạp điện thoại khi L vừa đi mua thẻ nạp về đến nhà thì thấy lực lượng công an kiểm tra thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên. (Bút lục số 109 và 110).

Bản cáo trạng số 61/CT - VKS - ĐT ngày 19/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố Vũ Huy L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c - khoản 1 - điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vũ Huy L từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định mặt trước phong bì ghi số 347/GĐMT và 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định mặt trước phong bì ghi số 50/GĐSV; 01 túi (một) giả da màu đen có dây đeo; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp đậy lỗ cắm ống hút, 01 (một) công thủy tinh, 01 (một) bình ga mi ni, 01 (một) bộ đồ khò và 01 (một) bật lửa ga.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau. Lời khai của bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 28/4/2019, tại gác xép tầng hai số 212, thuộc tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q do Hoàng Trung G thuê, Vũ Huy L có hành tàng trữ 03 (ba) túi nilon chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,155g (một phẩy một năm năm gam), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Phạm Hồng S, anh Hoàng Trung G và chị Trần Thị P về việc thu giữ vật chứng và lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với một số tình tiết của vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

..."1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam."

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Về khách thể: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện.

Về chủ thể: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về mặt chủ quan: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách quan: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,155g (một phẩy một năm năm gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Như chúng ta đã biết, ma túy làm suy giảm sức khỏe, đặc biệt là hủy hoại hệ thần kinh, là nguyên nhân làm lây lan đại dịch HIV/AIDS và là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm, trong khi Nhà nước và cộng đồng đang nỗ lực tìm mọi biện pháp ngăn chặn tệ nạn ma túy, thì hành vi mua ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là tiếp tay cho tội phạm ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an ninh xã hội nên cần xử phạt nghiêm, phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đề cao công tác phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 1,01 gam (một phẩy không một gam) được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 347/GĐMT; 01 (một) phong bì niêm phong số 50/GĐSV đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi giả da màu đen có dây đeo; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp đậy lỗ cắm ống hút; 01 (một) công thủy tinh; 01 (một) bình ga mini; 01 (một) bộ đồ khò và 01 (một) bật lửa ga.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 363.49, quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp là của chị Trần Thị Y, trú tại thị trấn T, huyện Y, tỉnh B. Ngày 18/6/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Y.

Riêng các xe mô tô biển kiểm soát: 14B1 – 185.10; 14T6 – 1200; 14H1 – 4436; 34N2 – 6650 và 88G - 363.49. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở

hữu hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, nay không đề cập.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền tuy nhiên xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Liên quan trong vụ án, người đàn ông tên Tuấn bán ma túy cho Vũ Huy L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên không xử lý.

Đối với Hoàng Trung G, Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn T, Lê Thị Hồng T, Phạm Hồng S và Trần Thị P. Quá trình điều tra xác định không đồng phạm với Vũ Huy L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Huy L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Huy L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 347/GĐMT chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì niêm phong số 50/GĐSV đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi giả da màu đen có dây đeo; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có nắp đục lỗ cắm ống hút; 01 (một) cồng thủy tinh; 01 (một) bình ga mini; 01 (một) bộ đồ khò và 01 (một) bật lửa ga (*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 72 ngày 19/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- STP tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

Nguyễn Văn Giới

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Giới